



**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **01** /2026/QĐ-CTUBND

Cao Bằng, ngày **08** tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

2. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20, khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao chủ trì quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (sau đây gọi là đơn vị chủ trì quản lý tài sản).

3. Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 8 Luật số 90/2025/QH15.

4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương

Các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho đơn vị mình (trừ bất động sản và xe ô tô).

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương.

Các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho đơn vị mình (trừ bất động sản và xe ô tô).

2. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu.

a) Các sở, ban, ngành quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản (trừ tài sản là bất động sản, xe ô tô) do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý là đơn vị chủ trì quản lý tài sản.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản (trừ tài sản là bất động sản, xe ô tô) do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã quản lý là đơn vị chủ trì quản lý tài sản.

3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền.

a) Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Sở Tài chính là đơn vị chủ trì quản lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao (trừ tài sản là bất động sản và xe ô tô).

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan chuyên môn về tài chính thuộc Ủy ban nhân dân các xã,

phường là đơn vị chủ trì quản lý đối với các trường hợp còn lại (trừ tài sản là bất động sản và xe ô tô).

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18 tháng 4 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVNCTH,
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị (đăng tải);
- Lưu: VT, TH (D).

CHỦ TỊCH



Lê Hải Hòa